

biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở
MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Thị xã Vị Thanh	Đơn vị bầu cử số 01	05 đại biểu
2	Huyện Vị Thủy	Đơn vị bầu cử số 02	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 03	04 đại biểu
3	Huyện Long Mỹ	Đơn vị bầu cử số 04	05 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 05	05 đại biểu
4	Huyện Phụng Hiệp	Đơn vị bầu cử số 06	05 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 07	05 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 08	05 đại biểu
5	Huyện Châu Thành	Đơn vị bầu cử số 09	05 đại biểu
6	Huyện Châu Thành A	Đơn vị bầu cử số 10	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 11	04 đại biểu

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 98/2004/NĐ-CP ngày 23/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2004 - 2009.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ

*Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về
án định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng
nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban
nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Bộ trưởng
Bộ Nội vụ,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 31 (ba
mươi một) đơn vị bầu cử, 95 (chín mươi
năm) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu
cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

Thanh Hóa nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có
danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi
hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng
Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân,
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh
Hóa, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu
trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA NHIỆM KỲ 2004 - 2009

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Huyện Mường Lát	Đơn vị bầu cử số 01	03 đại biểu
2	Huyện Quan Sơn	Đơn vị bầu cử số 02	03 đại biểu
3	Huyện Quan Hóa	Đơn vị bầu cử số 03	03 đại biểu
4	Huyện Bá Thước	Đơn vị bầu cử số 04	03 đại biểu
5	Huyện Lang Chánh	Đơn vị bầu cử số 05	03 đại biểu
6	Huyện Ngọc Lặc	Đơn vị bầu cử số 06	03 đại biểu
7	Huyện Như Xuân	Đơn vị bầu cử số 07	03 đại biểu
8	Huyện Như Thanh	Đơn vị bầu cử số 08	03 đại biểu
9	Huyện Thường Xuân	Đơn vị bầu cử số 09	03 đại biểu
10	Huyện Thạch Thành	Đơn vị bầu cử số 10	03 đại biểu
11	Huyện Cẩm Thủy	Đơn vị bầu cử số 11	03 đại biểu
12	Huyện Thọ Xuân	Đơn vị bầu cử số 12	04 đại biểu
13	Huyện Triệu Sơn	Đơn vị bầu cử số 13	03 đại biểu
14	Huyện Vĩnh Lộc	Đơn vị bầu cử số 14	03 đại biểu

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
15	Huyện Yên Định	Đơn vị bầu cử số 15	03 đại biểu
16	Huyện Thiệu Hóa	Đơn vị bầu cử số 16	04 đại biểu
17	Huyện Đông Sơn	Đơn vị bầu cử số 17	03 đại biểu
18	Huyện Quảng Xương	Đơn vị bầu cử số 18	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 19	03 đại biểu
19	Huyện Nông Cống	Đơn vị bầu cử số 20	03 đại biểu
20	Huyện Tĩnh Gia	Đơn vị bầu cử số 21	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 22	03 đại biểu
21	Thị xã Sầm Sơn	Đơn vị bầu cử số 23	03 đại biểu
22	Huyện Hoằng Hóa	Đơn vị bầu cử số 24	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 25	03 đại biểu
23	Huyện Hậu Lộc	Đơn vị bầu cử số 26	03 đại biểu
24	Huyện Nga Sơn	Đơn vị bầu cử số 27	03 đại biểu
25	Thị xã Bỉm Sơn	Đơn vị bầu cử số 28	03 đại biểu
26	Huyện Hà Trung	Đơn vị bầu cử số 29	03 đại biểu
27	Thành phố Thanh Hóa	Đơn vị bầu cử số 30	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 31	03 đại biểu

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 20/2004/QĐ-TTg ngày 18/02/2004 về việc thành lập Tổ chức điều phối phát triển các vùng kinh tế trọng điểm.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ chức điều phối phát triển các vùng kinh tế trọng điểm ở cấp Trung ương để phối hợp các hoạt động phát triển giữa các ngành, các địa phương nhằm tạo ra sự thống nhất trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đồng bộ trong triển khai đầu tư để đạt hiệu quả cao trong phát triển kinh tế - xã hội của các vùng kinh tế trọng điểm.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Tổ chức điều phối không phải là một